TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP ĐỨC
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2021/HSST
Ngày: 16/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP ĐỨC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Lãnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Trần Văn Hiệp ;

+ Ông Lê Minh Thông.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Hoàng Thị Diễm My; Thư ký Toà án nhân dân huyện Hiệp Đức, Quảng Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà:*** Ông Trần Đình Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Tấn D, sinh ngày: 01/01/1982 tại xã Q, huyện H, tỉnh Q;

Nơi cư trú: thôn N, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Trần Q (chết) và bà Trần Thị Đ (chết); có vợ Lê Thị H (sinh năm 1979), có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2004 và nhỏ nhất 2009; Tiền án: không; Nhân thân: Ngày 21/6/2001 bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích".

Tiền sự: Ngày 25/9/2020 bị Công an xã Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc trái phép"; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn B, sinh năm: 1984; Có mặt.

- Ông Đoàn Văn T, sinh năm: 1974; Có mặt.

- Ông Nguyễn Đức H, sinh năm: 1975; Vắng mặt.

- Ông Đoàn Long H, sinh năm: 1969; Vắng mặt.

Cùng trú tại: Khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q.

- Ông Dương Ngọc T, sinh năm: 1991; Trú tại: Thôn N, xã Q, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

+ Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 1989; Trú tại: Khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Ông Trần Quang Đ, sinh năm: 1995; Trú tại: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Ông Trần Văn N, sinh năm: 1985; Trú tại: Khối phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Ông Phạm Gia K, sinh năm: 1989; Trú tại: Khối phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h00’ ngày 03/3/2021, tại nhà sinh hoạt cộng đồng thuộc khối phố B, thị trấn T, huyện H, bị cáo Trần Tấn D cùng với Nguyễn Văn B, Đoàn Văn T, Nguyễn Đức H cùng tham gia đánh bạc. B là người cầm cái rung xóc đĩa trực tiếp ăn thua với con bạc, còn D, T, H tham gia đánh bạc với tư cách đặt cược. Nguyễn Văn B sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, Đoàn Văn T sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc, Nguyễn Đức H sử dụng số tiền 400.000 đồng để đánh bạc, Trần Tấn D sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Một lúc sau thì có thêm Dương Ngọc T sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, Đoàn Long H dùng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc. Ngoài ra còn có 02 người tên H, K (không rõ lai lịch) cũng tham gia đánh bạc với tư cách đặt cược. Sau khi tham gia đánh bạc được 03 ván thua hết số tiền 500.000 đồng thì Trần Tấn D không tham gia đánh bạc nữa, đi về nhà. Đến khoảng 14h30’ cùng ngày, Công an huyện H đã tiến hành bắt quả tang B, T, T về hành vi đánh bạc, tại hiện trường vụ việc và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.800.000 đồng.

Qua quá trình điều tra, xác minh xác định Trần Tấn D tham đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà lại thực hiện hành vi vi phạm hành chính đã bị xử phạt, đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Trần Tấn D đã khai nhận thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSHĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Trần Tấn D về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung

năm 2017). Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Tấn D với mức án từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Giao bị cáo Trần Tấn D cho UBND xã Q giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không yêu cầu hình phạt bổ sung.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.800.000 đồng; tịch thu tiêu hủy: 01 cái chén sứ màu trắng; 01 cái dĩa sứ có hoa văn màu xanh; 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài tây; 01 tấm bạt màu xanh hình chữ nhật, kích thước 3x4m; 01 cái kéo có chuôi bằng nhựa cứng màu vàng đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng có in chìm dòng chữ "MORNING SUN".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của, Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Sau khi tham dự cúng phái tại, tại nhà sinh hoạt cộng đồng thuộc khối phố B, thị trấn T, huyện H, khoảng 14h00' ngày 03/3/2021 bị cáo Trần Tấn D cùng với Nguyễn Văn B, Đoàn Văn T, Nguyễn Đức H, Dương Ngọc T, Đoàn Long H cùng tham gia đánh bạc với hình thức xóc dĩa. Sau khi tham gia đánh bạc được 03 ván thua hết số tiền 500.000 đồng thì về nhà. Đến khoảng 14h30' cùng ngày, Công an huyện H đã tiến hành bắt quả tang B, T, T về hành vi đánh bạc, tại hiện trường vụ việc và thu giữ tại chiếu bạc số tiền 3.800.000 đồng.

Ngày 25/9/2021, bị cáo bị Công an xã Q xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc trái phép" nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Đến ngày 03/3/2021, bị cáo tham gia đánh bạc số tiền 500.000 đồng. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội đủ yếu tố cấu thành tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn B, Đoàn Văn T, Nguyễn Đức H, Đoàn Long H và Dương Ngọc T có hành vi đánh bạc nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên đã bị xử lý hành chính là có căn cứ.

Đối với người tên K, H, Cơ quan CSĐT Công an huyện H chưa xác định được nhân thân, lai lịch khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến an ninh trật tự công cộng và ảnh hưởng đến nếp sống văn minh của xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn coi thường pháp luật, vẫn tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền. Do vậy cần phải xử phạt để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo D đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội "Đánh bạc" với số tiền không lớn, thuộc trương hợp ít nghiêm trọng. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn. Bị cáo là lao động chính nuôi hai con còn đi học. Bị cáo đang thờ cúng liệt sỹ.

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS Bộ luật Hình sự năm 2015 xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội nên căn cứ Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Hành vi của bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Số tiền 3.800.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, trong đó có 2.000.000 đồng của Nguyễn Văn B, 500.000 đồng của Dương Ngọc T, 400.000đ của Đoàn Văn T dùng để đánh bạc; 400.000đ tiền thắng bạc của Nguyễn Văn B; 500.000đ chưa xác định của ai. Tuy nhiên, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 228/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của Chủ tịch UBND huyện H đã xử phạt bổ sung Nguyễn Văn B tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.000.000đ dùng để đánh bạc; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19/QĐ-XPHC ngày 07/4/2021 của

Trưởng Công an thị trấn T đã xử phạt bổ sung Đoàn Văn T tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000đ dùng để đánh bạc; tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 07/4/2021 của Trưởng Công an thị trấn T đã xử phạt bổ sung Dương Ngọc T tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000đ dùng để đánh bạc. Vì vậy, cần tuyên trả lại cho Nguyễn Văn B số tiền 2.000.000đ; cho Đoàn Văn T 400.000đ; cho Dương Ngọc T 500.000đ. Còn lại số tiền 400.000đ tiền thắng bạc của Nguyễn Văn B và 500.000đ không xác định được nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- 01 cái chén sứ màu trắng; 01 cái dĩa sứ có hoa văn màu xanh; 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài tây; 01 tấm bạt màu xanh hình chữ nhật, kích thước 3x4m; 01 cái kéo có chuôi bằng nhựa cứng màu vàng đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng có in chìm dòng chữ "MORNING SUN" cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 28.115.000 đồng, 07 chiếc điện thoại di động, 05 xe mô tô, đây là tang vật, phương tiện không liên quan đến vụ đánh bạc nên Công an thị trấn Tân Bình đã trả lại số tang vật, phương tiện này cho các chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí HS-ST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 1, Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Trần Tấn D phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Trần Tấn D 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian thi hành án kể từ ngày cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Tấn D cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thi thành án.

Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 cái chén sứ màu trắng; 01 cái dĩa sứ có hoa văn màu xanh; 04 con vị hình tròn được cắt từ lá bài tây; 01 tấm bạt màu xanh hình chữ nhật,

kích thước 3x4m; 01 cái kéo có chuôi bằng nhựa cứng màu vàng đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng có in chìm dòng chữ "MORNING SUN".

(Tất cả các vật chứng trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 18/8/2021)

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 900.000 đồng;

- Trả lại cho Nguyễn Văn B số tiền 2.000.000đ; cho Đoàn Văn T 400.000đ; cho Dương Ngọc T 500.000đ;

(*Số tiền trên đã nộp vào tài khoản số 3949.0.9044075.00000 tại Kho bạc Nhà nước H ngày 26/8/2021*)

Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Trần Tấn D phải chịu án phí HS-ST là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/9/2021). Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ./.

<u>Nơi nhận</u>:
- VKSND huyện Hiệp Đức;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Công an huyện Hiệp Đức ;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Đức;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ + án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tiến Lãnh